

TOÁN 4 - PHIẾU BÀI TẬP: PHÉP NHÂN PHÂN SỐ

Họ và tên:

Lớp:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng).

Câu 1. Kết quả của phép tính $\frac{5}{8} \times \frac{3}{4}$ là:

- A. $\frac{15}{32}$ B. $\frac{8}{12}$ C. $\frac{15}{12}$ D. $\frac{20}{24}$

Câu 2. Biểu thức $\frac{2}{5} \times \frac{10}{3} + \frac{1}{3}$ có giá trị là:

- A. $\frac{5}{3}$ B. 1 C. $\frac{7}{3}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 3. Phép tính nào dưới đây có kết quả nhỏ nhất?

- A. $\frac{1}{2} \times \frac{1}{5}$ B. $\frac{2}{3} \times \frac{3}{4}$ C. $\frac{1}{8} \times 2$ D. $\frac{4}{5} \times \frac{1}{2}$

Câu 4. Điền phân số vào chỗ chấm: $\frac{1}{2} \times \frac{2}{5} < \dots < \frac{4}{5} \times \frac{1}{2}$

- A. $\frac{1}{10}$ B. $\frac{3}{10}$ C. $\frac{5}{10}$ D. $\frac{7}{10}$

Câu 5. Một bức tranh hình chữ nhật có chiều rộng $\frac{4}{7}m$, chiều dài gấp 3 lần chiều rộng. Diện tích là:

- A. $\frac{12}{7}m^2$ B. $\frac{12}{49}m^2$ C. $\frac{48}{49}m^2$ D. $\frac{16}{7}m^2$

Câu 6. Tìm x biết: $x : \frac{3}{5} = 10$

- A. 6 B. $\frac{3}{50}$ C. $\frac{50}{3}$ D. 15

Câu 7. Kết quả của phép tính $\frac{7}{9} \times \frac{9}{7}$ là:

- A. $\frac{49}{81}$ B. 0 C. 1 D. $\frac{14}{16}$

Câu 8. Một bao gạo nặng 60kg, mẹ đã dùng $\frac{3}{4}$ bao gạo đó. Số gạo còn lại là:

- A. 45kg B. 15kg C. 20kg D. 30kg

Câu 9. $\frac{2}{5}$ của một mét bằng bao nhiêu xăng-ti-mét?

- A. 20cm B. 40cm C. 60cm D. 50cm

Câu 10. Rút gọn phân số $\frac{24}{36}$ ta được phân số tối giản là:

- A. $\frac{12}{18}$ B. $\frac{6}{9}$ C. $\frac{2}{3}$ D. $\frac{4}{6}$

Câu 11. Một hình vuông có chu vi là $\frac{8}{3}m$. Diện tích hình vuông đó là:

- A. $\frac{64}{9}m^2$ B. $\frac{4}{9}m^2$ C. $\frac{2}{3}m^2$ D. $\frac{16}{9}m^2$

Câu 12. Giá trị biểu thức $\frac{3}{4} \times (\frac{1}{2} + \frac{1}{6})$ là:

- A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{3}{8}$ C. $\frac{2}{3}$ D. $\frac{3}{4}$

Câu 13. Một người đi bộ mỗi giờ được $\frac{9}{2}km$. Sau 3 giờ người đó đi được:

- A. $\frac{27}{2}km$ B. $\frac{12}{2}km$ C. $\frac{27}{6}km$ D. 10km

Câu 14. Tìm y biết: $y \times \frac{4}{9} = \frac{8}{27}$

A. $\frac{2}{3}$

B. $\frac{3}{2}$

C. $\frac{32}{243}$

D. $\frac{1}{3}$

Câu 15. Một bình nước chứa $2l$ nước. Nam uống hết $\frac{1}{4}$ lượng nước. Số nước còn lại là:

A. $0,5l$

B. $1,5l$

C. $\frac{1}{2}l$

D. $1l$

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1. Tính nhanh:

a) $\frac{5}{7} \times \frac{13}{19} \times \frac{7}{5} \times \frac{19}{13}$

b) $\frac{3}{8} \times \frac{7}{5} + \frac{3}{8} \times \frac{3}{5}$

Bài 2. Rút gọn rồi tính:

a) $\frac{15}{25} \times \frac{12}{18}$

b) $\frac{45}{60} \times \frac{8}{6}$

Bài 3. Bác An có một thửa ruộng hình chữ nhật dài $30m$ và rộng $20m$. Bác dùng $\frac{2}{5}$ diện tích để trồng hoa. Tính diện tích phần đất trồng hoa đó.

Bài 4. Một cửa hàng nhập về hai thùng dầu. Thùng thứ nhất chứa $\frac{35}{2}$ lít. Thùng thứ hai chứa số dầu gấp $\frac{4}{3}$ lần thùng thứ nhất. Hỏi cả hai thùng có bao nhiêu lít dầu?

Bài 5. Một sân chơi hình chữ nhật có nửa chu vi là $45m$. Chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài. Tính diện tích của sân chơi đó.

$$S = ? m^2$$

Bài 6. Xe máy của chú Hòa cứ đi $10km$ thì hết $\frac{1}{5}$ lít xăng. Hỏi nếu chú Hòa đi quãng đường dài $150km$ thì hết bao nhiêu lít xăng?

Bài 7. Tính giá trị biểu thức sau bằng cách hợp lý: $M = \frac{1}{2 \times 3} + \frac{1}{3 \times 4} + \frac{1}{4 \times 5} + \frac{1}{5 \times 6}$